

THÁI THUỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 83

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 18/08/1999

Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người. Mời xem tiếp Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 35 và 36 này. Đoạn 35 là:

Sở tác tất thành, thần tiên khả ký.

所作必成。神仙可冀。

Việc làm ắt thành, có thể thành thần tiên.

Ở đoạn 36 là:

Dục cầu thiên tiên giả, đương lập nhất thiên tam bách thiện. Dục cầu địa tiên giả, đương lập tam bách thiện.

欲求天仙者。當立一千三百善。欲求地仙者。當立三百善。

Muốn thành thiên tiên, phải làm 1.300 điều thiện. Muốn thành địa tiên, phải làm 300 điều thiện.

Kinh văn đến chỗ này là giảng xong phần thiện báo, trở về sau là phần ác báo, là đoạn lớn thứ tư. Trước đây chúng tôi có phân đoạn, đặt tên đoạn văn tự này là “thành sở tác”, tức là thành tựu những việc mà mình làm. “Sở tác tất thành”, câu nói này vô cùng khẳng định, nói rõ cho chúng ta về nhân thiện quả thiện. Phạm vi của câu nói này rất rộng lớn, ở trong chú giải nói: “Thế gian không có việc gì không thành, người trong thiên hạ đều có thể làm được.” Hai câu nói này hay, mỗi người đều có thể hành thiện, mỗi người đều có thể thành tựu sự nghiệp mà họ kỳ vọng, gọi là “có nguyện tất thành.” Đây là thánh hiền, chư Phật Bồ-tát xưa nay đều có cách nói như vậy.

Nhưng mà theo kinh nghiệm trong một đời này của chính chúng tôi, dường như muốn làm một việc tốt thì khó khăn rất nhiều, gọi là “việc tốt thường lắm dày vò”, đây là sự thật. Hai cách nói này rốt cuộc có mâu thuẫn hay không? Cách nói nào là chính xác? Chúng ta cần suy xét thật kỹ, cũng chính là người hiện nay nói là nghiên cứu tỉ mỉ. Việc tốt lắm dày vò là sự thật, dày vò từ đâu mà ra, điều này phải biết, nếu không thể khắc phục mà chứng minh thì việc tốt cũng không thể thành tựu, đặc biệt là ở xã hội hiện tại, tại sao vậy? Bạn làm một việc tốt, chắc

chấn tổn hại đến lợi ích đang có của một số người, cho nên những người này nhất định gây ra chướng ngại, chúng ta thường gọi là đồ kỵ chướng ngại, ý của lời nói này cũng rất sâu rộng. Nhưng mà thánh nhân nói gieo nhân thiện được quả thiện, hạnh thiện nhất định có thành tựu, lời nói này cũng là chính xác, vấn đề là bạn phát tâm có thuần hay không, có chánh hay không? Nếu phát tâm thuần chánh, gọi là “người có đạo được nhiều giúp đỡ”. Ma chướng nhất định có, Thế Tôn thị hiện thành Phật còn có ma chướng. Bồ-tát tu hành chứng quả đâu có ý ác? Tâm địa chân thật là thuần thiện, vậy mà vẫn có ma chướng. Chúng ta biết được ma chướng là có từ vô thủy kiếp đến nay, kết ân oán nợ nần với chúng sanh, ân báo không hết, oán cũng không có cách gì đoạn hết được. Nợ nần trả không xong, bạn mới biết được sự vướng víu của ân oán nợ nần là nguyên nhân vẫn phải gặp ma chướng của Bồ-tát thành Phật.

Chúng ta cũng là đời đời kiếp kiếp trong quá khứ, vô lượng kiếp đến nay cũng làm những việc này, cho nên ngày nay trên đường Bồ-đề, mặc dù muốn làm sự nghiệp lợi ích tất cả chúng sanh, không có mảy may ý nghĩ tự tư tự lợi nhưng ma chướng vẫn là điều không thể tránh khỏi. Bồ-tát có trí tuệ, học Phật chính là phải học trí tuệ này, khởi dụng của trí tuệ là làm sao tiêu trừ ma chướng, làm thế nào chuyển ma chướng thành trợ lực, đây là trí tuệ, là điểm mà chúng ta phải học ở Thế Tôn. Thế Tôn có thể khiến ma vương trở thành hộ pháp, chân thành cảm hóa tâm người, chúng ta thiếu sót chính là điểm này, không có thành ý. Tâm tốt, không sai, là tâm tốt nhưng vẫn chưa đủ tốt, cho nên vẫn không có cách gì cảm hóa tâm chúng sanh, đây là điều mà chúng ta phải cố gắng, phải nỗ lực.

Trong chú giải phía dưới có mấy câu nói rất hay, “*chỉ dùng thật tâm hành thiện*”. Thật tâm này chính là tâm chân thành, ở trong Phật pháp gọi là tâm Bồ-đề, nhà Nho gọi là thành ý, chánh tâm, dùng thành ý, chánh tâm để hành thiện, “*ắt việc người làm đã hợp lòng trời*”. Chỗ này nói “lòng trời”, chính là nhà Phật gọi là tánh đức, bạn khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác tương ưng với tánh đức. “*Mà ý trời lẽ nào trái với tâm nguyện của người.*” Chữ “ý trời” này là chỉ cho thiên địa quỷ thần, bạn dùng chân tâm, tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi thì quỷ thần kính ngưỡng. Cho dù là oan thân trái chủ của bạn nhìn thấy rồi họ cũng khâm phục, cũng kính ngưỡng, cho dù không giúp đỡ bạn, họ cũng không làm hại bạn, đây là đạo lý nhất định.

Nói thật ra, giáo dục vào thời xưa không giống với giáo dục hiện nay, người thời xưa hiểu được đạo lý này. Dù cho người này có mối thù giết cha với ta, mối thù không đội trời chung, nhất định phải trả thù, thế nhưng người này hiện đang

làm việc cho xã hội, phục vụ cho đại chúng thì mối thù này hiện nay không được báo. Tại sao vậy? Nếu chúng ta báo thù, đem họ giết đi, chúng sanh sẽ không có phước, hiện nay họ thật sự đang làm việc vì chúng sanh. Đợi đến khi nào mới báo vậy? Đợi đến khi họ thôi làm việc, nghỉ hưu rồi thì mới báo thù họ, khi họ không phục vụ cho đại chúng, vào lúc này mới báo thù, đây là lễ xưa của Trung Quốc. Ví dụ, họ hiện nay làm huyện trưởng, phục vụ nhân dân cả một huyện thị, không những không được báo thù mà còn phải giúp đỡ họ, còn phải thành tựu họ. Tại sao vậy? Vì chúng sanh, vì xã hội, không phải vì cá nhân họ, đây mới gọi là hiểu đạo lý. Thế nhưng người hiện nay không được tiếp nhận loại giáo dục này, đâu biết được đạo lý này! Không biết rằng chương ngại hành vi thiện, cử chỉ thiện của một người là tạo thành sự tổn hại nghiêm trọng cho toàn bộ xã hội, cho tất cả chúng sanh, bạn báo thù là đúng, nhưng trách nhiệm nhân quả này bạn phải gánh. Người thật sự có trí tuệ, họ thấy rất rõ ràng, món nợ đó họ mới có thể tính được rõ ràng. Người ngu thông thường thì làm sao họ biết được?

Những sự việc này, quy kết đến căn nguyên vẫn là vấn đề của giáo dục. Cho nên, sự gợi ý của Khổng lão phu tử cho chúng ta là “học rồi không thể không giảng”, hằng ngày dạy học chính là giáo hóa chúng sanh. Dạy học, không cần thiết phải có nơi chốn nhất định, cũng không cần thính chúng nhất định, tùy lúc tùy nơi, ngày nay chúng ta gọi là cơ hội giáo dục. Phật pháp gọi là tùy duyên, tùy loại hiện thân, tùy duyên thuyết pháp; dùng cách nói hiện nay mà nói là cơ hội giáo dục. Ba người hay năm người, bất luận ở chỗ nào. Khi tôi còn nhỏ, có nhìn thấy các tiên sinh lớn tuổi dạy học, phần lớn ở đâu? Quán trà, đa phần là ở quán trà, năm ba người bạn cùng nhau uống trà, họ ở nơi đó giảng đại đạo lý, người uống trà bên cạnh cũng đều đang nghe, vô cùng thú vị; lắng nghe họ nói chuyện, tăng trưởng học vấn, tăng trưởng kiến thức, cho nên quán trà chính là lớp học. Ở những vùng nông thôn khác có thể không có hiện tượng này, văn phong quê hương tôi tương đối thịnh, mọi người biết triều Thanh có phái Đồng Thành, là xuất xứ từ quê hương tôi. Cho nên các bạn nhỏ ở nông thôn tôi đều đi học, đều biết viết chữ, chúng tôi cho rằng nông thôn khác cũng vậy, nhưng nghe nói nông thôn khác không giống như chúng tôi. Văn phong của chúng tôi rất thịnh, mãi cho đến hiện nay, mặc dù ít rồi nhưng vẫn còn chút gốc rễ. Cho nên Phu tử nói ý nghĩa của hai câu này, chúng tôi liền có sự thể hội rất sâu. Cách làm này của người xưa rất đáng để chúng ta noi theo, chúng ta cần phải học tập theo họ.

Trong tứ vô ngại biện tài của nhà Phật, cái cuối cùng là “nhạo thuyết”, ưa thích nói, ưa thích dạy người. Người ta đến thỉnh giáo, đương nhiên bạn phải dạy

họ, người ta không đến thỉnh giáo, Bồ-tát làm bạn không mời. Người ta không mời, bạn không thể kéo họ đến để dạy họ, việc đó không hợp lý. Bạn giảng cho người quen của bạn, để cho họ ở bên cạnh nghe, đây chính là làm người bạn không mời của họ. Thật ra hoài nghi của chúng sanh là vô lượng vô biên, có mấy người biết hướng về Phật thỉnh pháp? Chúng ta xem thấy trong kinh điển, người hướng về Phật thỉnh pháp đều là Phật Bồ-tát hóa thân thị hiện. Do đây có thể biết, Thế Tôn cũng thường xuyên làm người bạn không mời của chúng sanh. Thâm nghĩa, mật nghĩa ở trong đây, “mật” này không phải bí mật mà là thâm mật, chúng ta phải có năng lực thể hội. Tóm lại, niệm niệm hy vọng tất cả chúng sanh có thể phá mê khai ngộ, khởi phát trí tuệ chân thật của họ, niệm niệm hy vọng tất cả chúng sanh đoạn ác tu thiện. Phá mê khai ngộ là trí, đoạn ác tu thiện là đức. Phật Bồ-tát, bậc thánh hiền ở thế gian, việc họ làm chính là một việc như vậy, ngoài sự việc này ra, họ đối với thế gian này quả thật là không có chút mong cầu, thật sự triệt để làm được “không tranh với người, không cầu nơi đời”. Đây là tấm gương tốt chân thật cho chúng ta tu học.

Cho nên chúng ta phải thật sự phát tâm Bồ-đề. Nhà Phật nói tâm Bồ-đề, trên thực tế nhà Nho cũng nói tâm Bồ-đề, quý vị đem điều mà nhà Nho và nhà Phật nói so sánh thử thì sẽ hiểu ngay. Nhà Nho nói “thành ý”, trong Quán kinh gọi là “chí thành tâm”, bạn thử nghĩ, thành ý và chí thành tâm có giống nhau hay không? Nhà Nho gọi “chánh tâm”, trong kinh gọi là “thâm tâm”, “hồi hướng phát nguyện tâm”; nhà Nho nói một cái (chánh tâm), còn Phật pháp nói hai cái. Thâm tâm là tự thọ dụng, hồi hướng phát nguyện tâm là tha thọ dụng, nhà Nho chỉ nói một cái là chánh tâm, cho nên thánh nhân thế xuất thế gian đều là lấy tâm Bồ-đề làm nền tảng. Tự thọ dụng của chánh tâm chính là thâm tâm, thâm tâm là ưa thiện mến đức, trong tâm không có mảy may ý ác. Hồi hướng phát nguyện tâm thì trong Khởi Tín Luận gọi là “đại từ bi tâm”, dùng tâm từ bi đối với mọi người. Chí thành là thể của tâm Bồ-đề, thâm tâm là tự thọ dụng của tâm Bồ-đề, hồi hướng phát nguyện tâm là tha thọ dụng của tâm Bồ-đề. Nhà Nho nói đơn giản, thành ý là thể, chánh tâm là khởi dụng, sau đó mới có thể làm được tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Bình thiên hạ này là tất cả chúng sanh trong thiên hạ đạt được bình đẳng, là ý nghĩa này. Dùng tâm thanh tịnh, bình đẳng đối đãi tất cả chúng sanh, đây là ý nghĩa của bình thiên hạ. Giống như vậy, hai câu phía sau nói: “*Tự nhiên âm thầm giúp đỡ, làm việc gì cũng thông suốt, làm việc gì cũng thành tựu.*” Trong Phật pháp chúng ta gọi là chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần giúp đỡ bạn, không có gì khác chính là “thành tâm”.

Cư sĩ Tề đã kể chuyện cho mọi người nghe, đạo tràng núi Thiên Mục có một số quỷ sống ở nơi đó. Quỷ đó là quỷ gì? Là quỷ vừa mới từ trong địa ngục ra. Quý vị phải biết, tạo tác tội nghiệp đọa địa ngục phải trải qua thời gian rất dài, rất dài, từ địa ngục ra, cũng sống ở trên núi đó. Những quỷ thần này cũng chẳng phải thiện, nhưng mà nhìn thấy bà ở đó hộ trì đạo tràng, một chút tư tâm cũng không có, cho nên những quỷ thần này hộ trì bà. Họ hỏi bà, họ muốn một căn phòng, bà đã kể với các bạn, đó là phòng số 8. Phòng số 8 đó cửa đóng lại, một năm mở một lần, chỉ cho phép một mình bà vào, người khác không được vào. Số quỷ từ địa ngục ra ở nơi đó tu hành, những người này cũng hộ trì đạo tràng. Cho nên, tâm địa của bạn chân thành, vì Phật pháp, vì chúng sanh, những quỷ thần này thấy rõ ràng, họ giúp đỡ bạn. Bạn không phải chân thật tu hành, khi sống ở trên núi, họ sẽ chọc phá bạn, căn bản là bạn không thể sống ở trên núi này. Tương lai các bạn có cơ hội thì hãy đến núi này ở thử xem, kiểm tra xem các bạn là tu thật hay là tu giả? Các bạn có được những quỷ thần này giúp đỡ hay không, hay là quỷ thần trêu chọc các bạn? Bà kể, có rất nhiều pháp sư muốn lên núi đó ở, nhưng ở chưa đến hai ba ngày thì tự mình phải xuống núi. Sự việc này nói rõ lực đạo luân hồi là thật, thiên địa quỷ thần giúp đỡ người, quấy phá người, sự việc này cũng là thật, bản thân chúng ta phải biết cảnh giác, phải biết cố gắng hướng thượng.

Cái mà nhà Đạo mong cầu là hy vọng làm thần tiên, cho nên một câu sau cùng là “có thể thành thần tiên”. Người học Phật chúng ta chỉ không ở thần tiên, cũng không ở sanh thiên. Người học Phật chỉ ở làm Phật, chỉ cầu vãng sanh Tịnh độ, không giống với chỗ mà họ mong cầu, nhưng mà làm Phật, làm tổ, vãng sanh thì tâm thiện, hạnh thiện của chúng ta phải vượt hơn họ. Ở chỗ này họ nói là cầu làm thần tiên phải làm 1.300 điều thiện, làm địa tiên cũng phải làm 300 điều thiện. Điều này nói rõ với chúng ta một sự thật, thần tiên đều là người thiện. Tâm hạnh bất thiện thì chỉ có đi làm quỷ, thần tiên không có phần. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.